

Số: /KH-UBND

Quận Lê Chân, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phân tuyến địa bàn tuyển sinh từ năm học 2023-2024

I. Các căn cứ xây dựng kế hoạch:

1. Điều lệ Trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 25/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố;

2. Tình hình phát triển dân số, số lượng học sinh điều tra phổ cập trong độ tuổi đi học của các phường trên địa bàn quận.

3. Điều kiện cơ sở vật chất, phòng học, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của từng trường.

4. Văn bản ý kiến của Ủy ban nhân dân 15 phường và các trường học về nội dung phân tuyến địa bàn tuyển sinh.

5. Tình hình thực tế tuyển sinh của các trường trong những năm gần đây và nhu cầu nguyện vọng của phụ huynh học sinh của nhân dân trong thành phố.

II. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục học sinh trong độ tuổi được ra lớp và công tác an sinh xã hội.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh về khoảng cách đường đi, sự thuận tiện trong giao thông trên địa bàn sinh sống khi đến trường.

- Đáp ứng xu thế phát triển, thực hiện mục tiêu chuyển đổi số, tuyển sinh theo hình thức trực tuyến.

2. Yêu cầu

- Tổ chức phân tuyến tuyển sinh đúng quy định, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, hướng dẫn phân tuyến rõ ràng, công khai minh bạch tạo thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh.

- Điều tra xã hội học về số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, tổ chức phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường.

- Đảm bảo sự cân bằng về số học sinh trong các trường, đáp ứng được điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ và phù hợp với quy mô phát triển của từng trường.

III. Nội dung

1. Phân tuyến đối với các trường Trung học cơ sở:

STT	Trường THCS	Địa bàn tuyển sinh
1	Dur Hàng Kênh	P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 5 đến tổ 14, từ tổ 20 đến tổ 22; P. Kênh Dương: Từ tổ 1 đến tổ 3, từ tổ 8 đến tổ 10.
2	Hoàng Diệu	P. Hàng Kênh: Từ tổ 1 đến tổ 8; P. Đông Hải: Toàn bộ 9 tổ; P. Dur Hàng Kênh: Tổ 16.
3	Lê Chân	P. Nghĩa Xá: Toàn bộ 11 tổ; P. Vĩnh Niệm: Từ tổ 1 đến tổ 4, từ tổ 6 đến tổ 8.
4	Ngô Quyền	P. An Biên: Toàn bộ 8 tổ; P. Trại Cau: Toàn bộ 7 tổ.
5	Nguyễn Bá Ngọc	P. Lam Sơn: Từ tổ 3 đến tổ 9; P. An Dương: Từ Tổ 1 đến tổ 5, tổ 7; P. Trần Nguyên Hãn: Tổ 2, 3.
6	Tô Hiệu	P. Hồ Nam: Từ tổ 2 đến tổ 5, từ tổ 7 đến tổ 10; P. Trần Nguyên Hãn: Tổ 1, 4, từ tổ 6 đến tổ 8.
7	Trần Phú	P. Cát Dài: Toàn bộ 6 tổ; P. Lam Sơn: tổ 1, 2; P. Hồ Nam: tổ 1, 6.
8	Trương Công Định	P. Dur Hàng: Toàn bộ 8 tổ; P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 1 đến tổ 4, tổ 15, từ tổ 17 đến tổ 19; P. Hàng Kênh: Từ tổ 9 đến tổ 12.
9	Vĩnh Niệm	P. Vĩnh Niệm: Tổ 5; từ tổ 9 đến tổ 20; P. Kênh Dương: Từ tổ 4 đến tổ 7, tổ 11.
10	Võ Thị Sáu	P. Niệm Nghĩa: Toàn bộ 10 tổ; P. An Dương: Tổ 6; P. Trần Nguyên Hãn: Tổ 5.

2. Phân tuyến đối với các trường Tiểu học:

STT	Trường tiểu học	Địa bàn tuyển sinh
1	Dur Hàng	P. Dur Hàng : Tổ 1, 2, từ tổ 5 đến tổ 8; P. Hồ Nam: Từ tổ 8 đến tổ 10; P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 1 đến tổ 4.
2	Dur Hàng Kênh	P. Dur Hàng Kênh: Từ tổ 5 đến tổ 14, từ tổ 17 đến tổ 22; P. Kênh Dương: Từ tổ 1 đến tổ 3, từ tổ 7 đến tổ 10.
3	Lê Văn Tám	P. Trại Cau: Toàn bộ 7 tổ; P. Hàng Kênh: Từ tổ 1 đến tổ 3, tổ 10.
4	Nguyễn Công Trứ	P. Hàng Kênh: Từ tổ 4 đến tổ 9, tổ 11, 12; P. Dur Hàng Kênh: Tổ 15; P. Dur Hàng: Tổ 3, 4.
5	Nguyễn Đức Cảnh	P. Lam Sơn: Toàn bộ 9 tổ; P. An Dương: Toàn bộ 7 tổ; P. Trần Nguyên Hãn: Tổ 2, 3.
6	Nguyễn Thị Minh Khai	P. An Biên: Từ tổ 2 đến tổ 7.
7	Nguyễn Văn Tố	P. Cát Dài: Toàn bộ 6 tổ; P. Hồ Nam: Tổ 1; P. An Biên: Tổ 1, 8.
8	Tân Trào	P. Đông Hải: Toàn bộ 9 tổ; P. Dur Hàng Kênh: Tổ 16.
9	Trần Hưng Đạo	P. Hồ Nam: Từ tổ 2 đến tổ 7; P. Trần Nguyên Hãn: Tổ 1, từ tổ 4 đến tổ 8.
10	Trung Vương	P. Nghĩa Xá: Toàn bộ 11 tổ; P. Vĩnh Niệm: Từ tổ 1 đến tổ 4, từ tổ 6 đến tổ 8.
11	Vĩnh Niệm	P. Vĩnh Niệm: Tổ 5, từ tổ 9 đến tổ 20; P. Kênh Dương: Từ tổ 4 đến tổ 6, tổ 11.
12	Võ Thị Sáu	P. Niệm Nghĩa: Toàn bộ 10 tổ.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với Phòng GD-ĐT:

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 theo phân tuyến tuyển sinh đã thay đổi; đưa Kế hoạch này vào chương trình công tác năm.
- Giám sát các trường thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 theo kế hoạch đã xây dựng; báo cáo về UBND quận các trường hợp phát sinh trong quá trình thực hiện.
- Chỉ đạo công tác điều tra phổ cập gắn với kế hoạch phân tuyến tuyển sinh đã xây dựng.

2. Đối với các phường:

- Đưa nội dung này vào kế hoạch điều tra phổ cập hàng và hoạt động công tác của phường.
- Làm tốt công tác tuyên truyền tới các tổ dân phố về mục đích, thời gian công tác điều tra phổ cập năm 2023, phân công tổ trưởng dân phố kết hợp với giáo viên trong công tác điều tra.
- Tổ chức lấy ý kiến để triển khai kế hoạch điều chỉnh tuyến tuyển sinh năm học 2023-2024 tới tổ trưởng các tổ dân phố; thông báo tới toàn thể nhân dân trong phường bằng hệ thống loa, dán công khai trên bảng tin của các tổ dân phố trước, trong thời điểm tuyển sinh.

3. Đối với các trường MN, TH, THCS:

- Tuyên truyền, thông báo rộng rãi tới cán bộ, giáo viên và nhân viên phụ huynh học sinh các khối lớp của trường về phân tuyến địa bàn tuyển sinh.
- Phân công giáo viên kết hợp với tổ trưởng dân phố trong công tác điều tra phổ cập.
- Tuyển sinh năm học 2023-2024 theo đúng phân tuyến tuyển sinh mới: Thông báo địa bàn tuyển sinh trên Website, bảng tin, phối hợp với các phường trong công tác tuyên truyền và thực hiện tại các tổ dân phố, đảm bảo sự đồng thuận cao nhất của nhân dân.

Nơi nhận:

- TTQU, HĐND, UBMTTQVN quận (để báo cáo);
- Chủ tịch; các PCT UBND quận;
- Các phòng GD-ĐT, TC-KH, NV, QLĐT;
- Các trường MN, TH, THCS;
- UBND 15 phường;
- Lưu: VT, GDĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Phiệt